

Giữ rừng cho biển thêm xanh

Cùng với việc bảo vệ nghiêm ngặt phần diện tích rừng ngập mặn (RNM) trên địa bàn, Thái Bình đang tích cực triển khai thực hiện các chương trình, dự án trồng mới, trồng phục hồi, làm giàu những cánh RNM ven biển. RNM đang là “lá phổi xanh” góp phần cải thiện môi trường sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học, phát huy vai trò, chức năng phòng hộ và tạo việc làm, thu nhập cho hàng nghìn người dân.

KỶ 1: LÁ CHẤM XANH



Lực lượng chức năng tuần tra bảo vệ rừng tại xã Đông Long (Tiền Hải).

Trên 4.200ha (RNM) trải dài ở các địa phương vùng ven biển Thái Bình không chỉ là những “lá chắn xanh” bảo vệ môi trường, dân cư và làng mạc mà còn tạo nên cảnh quan du lịch sinh thái thơ mộng, đem lại sinh kế cho người dân.

Bảo vệ dân cư, xóm làng

Với gần 4,2km để biển, xã Đông Long (Tiền Hải)

hiện có 400ha RNM và gần 200ha rừng mới trồng chưa thành rừng. Màu xanh muốt mát của cây bần, vẹt đang dần khỏa lấp những khoảng trống sóng gió mênh mông ngoài biển khơi. Những cánh RNM nơi đây có hàng chục năm tuổi, cây cao từ 3 - 5m như “lá chắn xanh” làm nhiệm vụ chắn sóng, chắn bão, bảo vệ cuộc sống của người dân. Dẫn chúng tôi đi thăm cánh RNM trên địa

bàn, ông Đặng Văn Nhõ, Đội trưởng Đội bảo vệ RNM xã Đông Long chia sẻ: Đông Long là xã ven biển, thường xuyên phải đối mặt với rủi ro, thiên tai, đã từng bị “xóa sổ” nhiều đầm nuôi trồng thủy hải sản khi bão đổ bộ vào nên cấp ủy, chính quyền và nhân dân trong xã hiểu hơn hết vai trò, giá trị của RNM trong việc phòng hộ chắn sóng, ngăn tác động của triều cường và nước

biển dâng, bảo vệ cộng đồng dân cư. Rừng được trồng, chăm sóc, bảo vệ và phát triển đã giữ lại phù sa, trở thành những bãi bồi để người dân sản xuất nuôi trồng thủy hải sản. Ngoài ra, RNM còn là nơi bao bọc cho hàng trăm tàu thuyền khai thác thủy sản của người dân trong vùng vào mùa mưa bão.

Tại Thái Thụy, từ khi hàng nghìn héc-ta RNM được trồng và phát triển xanh tốt thì cũng là lúc người dân vùng ven biển có cuộc sống yên bình, không còn phải canh cánh nỗi lo về những trận triều cường, gió lốc khi vào mùa bão, hạn chế được xâm nhập mặn, bảo vệ nguồn nước ngầm giúp bà con có thể sản xuất nông nghiệp. Nhờ chú trọng công tác bảo vệ và phát triển RNM nên đến nay toàn huyện có 2.600ha RNM, tập trung tại các xã ven biển: Thụy Trường, Thụy Hải, Thụy Xuân, Thái Đô, Thái Thượng. Ông Tạ Duy Bình, Chủ tịch UBND xã Thụy Hải cho biết: Từ năm 1994 đến nay xã được tiếp nhận nhiều dự án tài trợ của các tổ chức quốc tế, các dự án của nhà nước và dự án của các đơn vị, doanh nghiệp tài trợ đã giúp xã phát triển dài RNM với diện tích gần 500ha, trong đó có những cánh rừng rộng tới vài ki-lô-mét tạo thành vành đai vững chắc bảo vệ để biển đi qua địa bàn, ngăn bão, triều cường, xâm nhập mặn...

Tạo tiền đề phát triển nuôi trồng thủy sản

RNM được người dân ví như “bức tường xanh”, “đài hộ mệnh” ngăn bão, gió dữ hiệu cho hàng

nghìn héc-ta đầm, giúp người dân hai huyện ven biển yên tâm nuôi trồng thủy hải sản và làm giàu từ biển. Ông Phạm Văn Vang, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Tiền Hải cho biết: Tiền Hải có 23km bờ biển, 3 cửa sông lớn đổ ra biển. Với đặc điểm và điều kiện tự nhiên có nhiều thế mạnh để phát triển kinh tế về nuôi trồng thủy sản. Tuy nhiên, Tiền Hải cũng gặp không ít khó khăn do biến đổi khí hậu gây ra. Trước diễn biến của hiện tượng biến đổi khí hậu, Tiền Hải đã triển khai nhiều giải pháp, đặc biệt là tốt công tác tuyên truyền đến nhân dân tham gia tích cực trồng cây, bảo vệ rừng. Việc trồng, bảo vệ RNM ven biển có ý nghĩa rất lớn đối với phát triển nguồn thủy sản tự nhiên và nuôi trồng, đồng thời góp phần bảo vệ các dải đất chắn sóng, giúp các cư dân vùng ven biển ổn định cuộc sống.

Sinh kế từ những cánh rừng

RNM không chỉ là “lá chắn xanh” bảo vệ để biển, ngăn bão... mà còn có nguồn lợi thủy sản vô tận, tạo sinh kế cho cuộc sống của hàng nghìn người dân sinh sống tại các vùng ven biển. Tại xã Thụy Trường (Thái Thụy) hiện nay có hàng trăm lao động chuyển làm nghề bắt thủy hải sản trong các cánh RNM. Từ công việc này đã giúp người dân có thêm thu nhập để trang trải cuộc sống. Chị Nguyễn Thị Phương, người dân xã Thụy Trường chia sẻ: Nhờ có RNM mà đời sống của người dân được ổn định. Chúng tôi mừng lắm vì rừng

nuôi sống chúng tôi. Trước đây gia đình tôi nhiều khó khăn, chỉ trông chờ vào đi biển nên thu nhập bấp bênh. Hàng ngày, tôi và nhiều người dân khác trong xã vào rừng bắt tôm, cua, cá... Trung bình mỗi ngày thu được từ 200.000 - 300.000 đồng đủ để trang trải cuộc sống và lo cho con cái ăn học.

Ông Đồng Minh Chính, Chủ tịch UBND xã Thụy Trường cho biết: Từ khi có rừng, địa phương đã thay đổi rất nhiều, thay đổi từ cuộc sống của người dân đến thay đổi hệ sinh thái ở nơi đây. Cứ chiều đến, từng đàn cò, đàn chim lại tíu tít bay liệng trên bầu trời mà thấy bình yên đến thế. Không chỉ mang lại thu nhập cho người đánh bắt thủy hải sản trong rừng mà rừng còn mang lại nguồn thu từ phần hoa cho người nuôi ong ở khắp nơi đổ về đây.

Không chỉ là lá chắn bảo vệ người dân ven biển, RNM tại Thụy Trường còn là cảnh đẹp nổi tiếng thu hút nhiều du khách đến tham quan, khám phá. RNM Thụy Trường có diện tích trên 1.400ha với hệ sinh thái động thực vật đa dạng. Đây là nơi trú ngụ của 500 loài động vật thủy sinh và 200 loài chim các loại, trong đó có nhiều loài chim quý hiếm được ghi trong sách đỏ thế giới tạo nên một vùng sinh thái hấp dẫn thích hợp phát triển du lịch sinh thái với các hoạt động tham quan, nghiên cứu, khám phá, trải nghiệm. Vào mùa hè, đây không chỉ là điểm dừng chân xả hơi, thư giãn mà còn là điểm check-in độc đáo được khách du lịch và nhiều bạn trẻ yêu thích.

Bà Nguyễn Thị Nga,

Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn



Toàn tỉnh hiện có 4.248,06ha rừng ven biển, trong đó chủ yếu là rừng phòng hộ và rừng đặc dụng với các loài cây ngập mặn chiếm đa số (95% diện tích). RNM vai trò quan trọng trong việc duy trì cân bằng sinh thái và đa dạng sinh học, đặc biệt là vai trò chắn sóng phòng hộ ven biển: bảo vệ các công trình đê điều, cơ sở hạ tầng ven biển, nhà cửa, đầm nuôi trồng thủy hải sản, cuộc sống của cư dân ven biển..., góp phần quan trọng ứng phó với biến đổi khí hậu toàn cầu và nước biển dâng.

Ông Lê Nguyễn Hoài,

Phó Chủ tịch UBND huyện Thái Thụy



Toàn huyện hiện có hơn 4.300ha nuôi trồng thủy sản, trong đó diện tích nuôi trồng thủy sản nước mặn và nước lợ là 2.710ha. Nhờ có RNM mà nhiều diện tích nuôi trồng thủy sản nước lợ ven biển trên địa bàn huyện được bảo vệ trong mùa mưa bão, từ đó góp phần vào thành quả nuôi trồng thủy sản của huyện. Năm 2022, tổng sản lượng nuôi trồng thủy sản của huyện đạt trên 60.000 tấn, giá trị đạt trên 1.300 tỷ đồng, tăng hơn 5% so với năm 2021.

Ông Bảo Ngọc Hùng,

thôn Quang Lang Đồi, xã Thụy Hải (Thái Thụy)



Từ khi có RNM, người dân Thụy Hải sống yên tâm hơn, không lo sợ sóng gió như trước nữa. Đê biển có rừng bảo vệ, vững chắc không thua kém đê tông. RNM không chỉ như “lá chắn xanh” bảo vệ để biển, nhà cửa, ao đầm nuôi trồng thủy sản mà đây còn là nơi có nguồn lợi thủy sản dồi dào cho ngư dân ven biển mưu sinh bằng các nghề nuôi trồng, đánh bắt, từ đó mang lại thu nhập, cải thiện đời sống.

(còn nữa)

TRẦN TUẤN - LƯU NGÂN



Thì công đường đến trung tâm xã Vũ Đông (đoạn từ đường Trần Lâm qua thôn Tam Lạc, xã Vũ Lạc đến xã Vũ Đông).

THÀNH PHỐ

Tăng tốc giải ngân vốn đầu tư công

Với nhiều giải pháp kịp thời, linh hoạt và quyết liệt, thành phố Thái Bình đang đẩy nhanh kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công năm 2023.

Những năm qua, thành phố đã thực hiện nghiêm túc các quy định của nhà nước, của tỉnh về đầu tư công, đầu thầu và các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản. Công tác bố trí, quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản được thực hiện tiết kiệm, hiệu quả ngay từ khâu quyết định chủ trương đầu tư; tập trung ưu tiên vốn thanh toán dự công, công trình cấp thiết. Ông Đinh Gia Dũng, Chủ tịch UBND thành phố cho biết: Để nguồn vốn phát huy hiệu quả, đồng thời giúp có thêm nhiều công trình hoàn thành đưa vào phục vụ đời sống người dân, ngay từ đầu năm, UBND thành phố đã xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai phân bổ và giải ngân nguồn vốn phù hợp với tình hình thực tế. Đồng thời, ban hành các văn bản chỉ đạo với nhiều biện pháp cụ thể nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn. Theo đó, thành phố phân công nhiệm vụ cụ thể, gắn trách nhiệm của lãnh đạo, tổ chức, cá nhân với kết quả giải ngân của từng dự án được phân

công; xử lý nghiêm các trường hợp làm chậm tiến độ dự án, xây ra chậm trễ trong giải ngân, thanh toán vốn. Đối với các công trình đã có khối lượng thực hiện, thành phố yêu cầu khẩn trương nghiệm thu, làm thủ tục thanh toán vốn, không để dồn vào một thời điểm. Cùng với đó, chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, địa phương liên quan quyết liệt trong công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng sạch cho dự án kịp thời triển khai.

Để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các dự án, UBND thành phố chỉ đạo Ban Quản lý dự án xây dựng cơ sở hạ tầng thành phố tăng cường giám sát, đôn đốc các nhà thầu tranh thủ thời tiết thuận lợi, bố trí đầy đủ phương tiện, máy móc, thiết bị, nhân công tổ chức tăng ca, tăng kíp để đẩy nhanh tiến độ; thường xuyên cử cán bộ có mặt tại công trường để phối hợp với đơn vị giám sát kiểm soát chặt chẽ quy trình, chất lượng công trình trong quá trình thi công; kíp thời nắm bắt những tồn tại và đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi nhất cho nhà thầu trong quá trình thi công để sớm hoàn thành đưa công trình, dự án

vào sử dụng, bảo đảm hiệu quả nguồn vốn đầu tư. Từ đầu năm đến nay, thành phố đã đầu tư xây dựng trên 60 công trình, nhiều công trình đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng; công tác nghiệm thu quyết toán cũng được hoàn tất theo đúng quy định.

Một trong những công trình có ý nghĩa với sự phát triển kinh tế - xã hội đang được tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công để sớm hoàn thành và đưa vào sử dụng đó là tuyến đường đến trung tâm xã Vũ Đông, đoạn từ đường Trần Lâm qua thôn Tam Lạc, xã Vũ Lạc đến xã Vũ Đông dài hơn 1,2km, lòng đường rộng 10,5m. Cùng với công tác giải phóng mặt bằng, UBND thành phố tập trung giải ngân nguồn vốn đầu tư nên đến nay, tuyến đường đang được đẩy nhanh tiến độ thi công. Ông Nguyễn Đức Mạnh, chỉ huy trưởng công trình, Công ty TNHH Thuận Duy cho biết: Công trình triển khai cuối tháng 12/2022, hiện đơn vị thi công đang tập trung bố trí máy móc, thiết bị, nhân công, tranh thủ thời tiết thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án. Ông Nguyễn Đức Tuấn, thôn Tam Lạc, xã Vũ Lạc phấn khởi: Đoạn đường chúng

tôi đang đứng đã làm xong nền đường, giải phay lần 1, vỉa hè đã xong. Có tuyến đường này việc đi lại thuận tiện hơn, nhiều gia đình đã mở cửa hàng kinh doanh đồ ăn uống, vật liệu xây dựng, văn phòng phẩm..., từ đây mở ra triển vọng mới cho người dân Vũ Lạc.

Chỉ trong năm 2023, hàng chục công trình trường học trên địa bàn thành phố đã được bàn giao đưa vào sử dụng chuẩn bị đón năm học 2023 - 2024, trong đó có Trường Tiểu học Lý Tự Trọng. Bà Nguyễn Thị Liên, Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Lý Tự Trọng cho biết: Khu nhà B của Trường được xây dựng từ lâu, đã xuống cấp, được sự quan tâm của UBND thành phố đến nay chúng tôi đã có một khu nhà khang trang với 12 phòng kiên cố và các thiết bị hiện đại. Theo ông Nguyễn Tổng Đoàn, Phó Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Hợp Hòa, công trình khu nhà B Trường Tiểu học Lý Tự Trọng được khởi công từ tháng 7/2022 đến tháng 6/2023 hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng.

Tổng mức đầu tư gần 12 tỷ đồng, đến nay công tác giải ngân bảo đảm kế hoạch vốn năm.

Để bảo đảm hoàn thành kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công năm 2023, những tháng cuối năm UBND thành phố chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan cần chú trọng công tác đối nguồn vốn để tham mưu điều hành linh hoạt kế hoạch vốn, bảo đảm tỷ lệ giải ngân theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Chủ động rà soát, cắt giảm, điều chỉnh kế hoạch vốn đối với các công trình, dự án không có khả năng giải ngân sang các công trình, dự án có khối lượng hoàn thành lớn hơn kế hoạch vốn đã bố trí trong năm. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng để sớm có mặt bằng thi công xây dựng. Tăng cường kiểm tra chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật các công trình, dự án theo đúng thiết kế đã được phê duyệt.

MINH NGUYỆT

Tham gia kháng chiến từ năm 17 tuổi, ông Khước đã trải qua các chiến trường ác liệt như Quảng Trị, Tây Nguyên, Bình Định, Gia Lai... Tháng 12/1972, ông trở về quê hương, mang trong mình CĐDC, bị suy giảm 67% sức khỏe. Ông thường xuyên bị đau đầu, đau khớp do di chứng của CĐDC. Vợ ông cũng thường xuyên đau ốm, kinh tế gia đình khó khăn. Nhưng bằng ý chí vươn lên, không khuất phục đói nghèo, ông đã mạnh dạn phát triển kinh tế từ nghề sản xuất hương. Ông kể: Vốn sinh ra trong một gia đình có truyền thống làm hương, thuở nhỏ tôi hay cùng ông bà, bố mẹ chuẩn bị các nguyên liệu, tham gia vào quy trình sản xuất hương. Có lẽ vì thế mà tôi đã đem lòng yêu nghề làm hương của gia đình và tìm mọi cách gìn giữ, phát triển nghề thành công như hôm nay.

Ban đầu, gia đình ông Khước làm hương thủ công với 6 lao động gồm vợ chồng ông và 4 người con. Năm 2013, ông mạnh dạn vay vốn, đầu tư cơ sở vật chất, máy móc nhằm tăng năng suất, đồng thời đa dạng hóa sản phẩm. Hiện tại, cơ sở sản xuất hương của gia đình ông có quy mô hơn 3.000m², tạo việc làm thường xuyên cho 45 lao động địa phương với thu nhập từ 3 - 5 triệu đồng/người/tháng. Ông Khước

Nghị lực của ông Khước

Rời quân ngũ về với cuộc sống đời thường, bị nhiễm chất độc da cam (CĐDC), phải đối mặt nhiều khó khăn song với ý chí của người lính Cụ Hồ, ông Nguyễn Xuân Khước, thôn Văn Quan, xã Duyên Hải (Hưng Hà) luôn nỗ lực vươn lên trong cuộc sống, lao động sản xuất giỏi, đóng góp vào công cuộc xây dựng và phát triển quê hương. Câu chuyện làm giàu của ông là tấm gương về nghị lực vượt khó.

cho biết: Để làm ra sản phẩm đạt tiêu chuẩn, chất lượng cao, chúng tôi phải trải qua nhiều công đoạn từ pha chế, tẩm ướp đến sấy, nhuộm tẩm, phơi tẩm... Hầu hết lao động tại cơ sở đều từ 50 - 70 tuổi. Chính vì thế, tùy vào đặc điểm của mỗi công đoạn sản xuất hương và từng độ tuổi, tôi sẽ sắp xếp vị trí việc làm phù hợp. Với những người có sức khỏe, nhanh tay, nhanh mắt hơn, tôi phân công họ vận hành máy móc. Còn với những người tuổi cao sẽ làm những công đoạn nhẹ nhàng hơn như chẻ tằm, nhuộm tằm, phơi tằm... Chính vì thế, gần 10 năm qua người lao động luôn cảm thấy rất thoải mái, gắn bó với cơ sở sản xuất hương của gia đình tôi như người thân trong gia đình.

Ông Nguyễn Văn Hội, 78 tuổi, thôn Văn Quan, xã Duyên Hải cho biết: Vợ

chồng tôi làm việc tại cơ sở sản xuất hương của gia đình ông Khước đã hơn 9 năm. Công việc không vất vả, mỗi tháng vợ chồng tôi thu nhập khoảng 6 triệu đồng.

Cũng gắn bó với nghề làm hương tại cơ sở sản xuất hương của gia đình ông Khước lâu năm, bà Nguyễn Thị Huệ, thôn Văn Quan chia sẻ: Trước đây tôi đã từng làm nhiều nghề nhưng nghề nào cũng không gắn bó được lâu dài do tuổi tôi đã cao, tình trạng sức khỏe yếu. Từ khi làm việc tại cơ sở của ông Khước, tôi có nguồn thu nhập ổn định, giảm bớt gánh nặng cho con cháu.

Mỗi tháng, cơ sở sản xuất hương của gia đình ông Khước sản xuất khoảng 20 - 30 tấn hương, chủ yếu là hương thơm, hương bài, hương quế, hương đen, hương vòng. Nhờ tích cực

tìm kiếm thị trường tiêu thụ, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, hiện nay sản phẩm hương do cơ sở của gia đình ông Khước sản xuất được tiêu thụ ở nhiều tỉnh như Nam Định, Hải Dương, Hưng Yên, Thái Nguyên..., được khách hàng rất ưa chuộng. Sau khi trừ chi phí, mỗi năm cơ sở sản xuất hương của gia đình ông thu lãi từ 400 - 500 triệu đồng. Thời gian tới, ông sẽ mở rộng thêm nhà xưởng, tiếp tục đổi mới mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

Ông Trần Đức Ngo, Chủ tịch Hội Nạn nhân CĐDC/Đioxin xã Duyên Hải nhận xét: Ông Nguyễn Xuân Khước là hội viên năng động, dám nghĩ, dám làm. Dù tuổi đã cao nhưng ông luôn nỗ lực nâng cao đời sống gia đình. Không chỉ sở hữu một cơ sở sản xuất hương đem lại giá trị kinh tế cao, ông Khước còn gương mẫu đi đầu trong các phong trào, hoạt động của địa phương, đặc biệt là công tác nhân đạo, từ thiện, được hội viên và nhân dân tin nhiệm. Bản thân ông là đảng viên mẫu mực, nạn nhân CĐDC tiêu biểu. Tấm gương vượt lên hoàn cảnh của ông Khước truyền lửa nhiệt huyết về tinh thần háng say lao động, không ngại khó khăn, gian khổ cho nhiều nạn nhân CĐDC, giúp họ làm giàu trên mảnh đất quê hương.

THU HOÀI



Ông Nguyễn Xuân Khước (người bên trái) với nghề sản xuất hương truyền thống.